

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 8 năm 2019

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Quyết định quy mô thủy lợi nội đồng, vị trí điểm giao nhận sản phẩm dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

Thực hiện Công văn số 8240/UBND-NN ngày 01/7/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tăng cường phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình UBND tỉnh dự thảo “Quyết định quy mô thủy lợi nội đồng, vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN.

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 16, Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 quy định quy mô thủy lợi nội đồng được quy định theo diện tích tưới, tiêu thiết kế của khu vực tưới, tiêu đối với từng vùng, tỉnh Thanh Hóa theo quy định thuộc vùng Trung du, duyên hải miền Trung, Tây nguyên, Đông Nam Bộ. Tuy nhiên, tỉnh Thanh Hóa gồm cả hai khu vực là miền núi và đồng bằng. Để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, quy mô phục vụ tưới, tiêu của công trình thủy lợi trên địa bàn, việc quy định quy mô thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo khu vực miền núi và đồng bằng là cần thiết.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 17, Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT quy định Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp khai thác công trình thủy lợi và các tổ chức, cá nhân có liên quan xác định vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trình UBND tỉnh quyết định. Song, Thanh Hóa là một trong các tỉnh lớn có số lượng công trình thủy lợi nhiều nhất trên cả nước với 2.524 công trình thủy lợi đầu mối (gồm có 610 hồ chứa, 1.023 đập dâng và 891 trạm bơm các loại) và hàng nghìn tuyến kênh tưới, tiêu các loại; trong đó, các doanh nghiệp khai thác công trình thủy lợi quản lý 431 công trình thủy lợi đầu mối (gồm có 45 hồ chứa, 19 đập dâng và 367 trạm bơm các loại) và hơn 540 tuyến kênh các loại; mặt khác, số lượng công chức của Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện chức năng quản lý về lĩnh vực thủy lợi là rất ít (14 người). Do vậy, việc thực hiện xác định vị trí điểm giao

nhận sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi cho từng công trình là rất khó khăn. Để các Doanh nghiệp khai thác công trình thủy lợi, các tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động xác định vị trí điểm giao nhận sản phẩm dịch vụ thủy lợi, việc ban hành quy định xác định vị trí điểm điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi làm cơ sở pháp lý cho các đơn vị thực hiện là rất cần thiết, phù hợp với thực tế, nhằm xác định rõ trách nhiệm, công tác quản lý, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa nâng cấp công trình của các đơn vị.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN.

1. Mục đích:

Quy định quy mô thủy lợi nội trên địa bàn tỉnh, có khung pháp lý cho các Công ty Khai thác công trình thủy lợi, tổ chức thủy lợi cơ sở và các đơn vị có liên quan thực hiện việc xác định vị trí điểm giao nhận sản phẩm dịch vụ thủy lợi đồng bộ, nhằm xác định rõ trách nhiệm trong công tác quản lý, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa nâng cấp công trình của các đơn vị.

2. Quan điểm chỉ đạo:

- Bám sát quy định của Luật Thủy lợi, Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

- Nêu rõ nội dung xác định quy mô thủy lợi nội đồng, vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN.

Quá trình xây dựng dự thảo đã căn cứ vào Luật Thủy lợi, các quy định của Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 và căn cứ vào tình hình thực tế để xây dựng và gửi các sở Tài chính, Tư pháp, UBND các huyện, thị xã, thành phố và 03 Công ty Khai thác công trình thủy lợi tham gia góp ý.

Sau khi có ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo làm căn cứ để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN.

1. Bố cục:

Dự thảo Quyết định gồm 2 phần:

- Phần căn cứ;
- Phần nội dung Quyết định quy mô thủy lợi nội đồng, vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi gồm 03 điều, trong đó Điều 1, Điều 2 là nội dung chính của dự thảo Quyết định.

2. Nội dung cơ bản:

Nội dung chính dự thảo Quyết định gồm 2 Điều sau:

- Điều 1. Quy mô thủy lợi nội đồng.
- Điều 2. Vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN.

Toàn bộ nội dung dự thảo Quyết định.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo “Quyết định quy mô thủy lợi nội đồng, vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”, Sở Nông nghiệp và PTNT xin kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. /s

(Xin gửi kèm theo: (1) dự thảo Quyết định; (2) Bản Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị; (3) Bản chụp ý kiến góp ý).

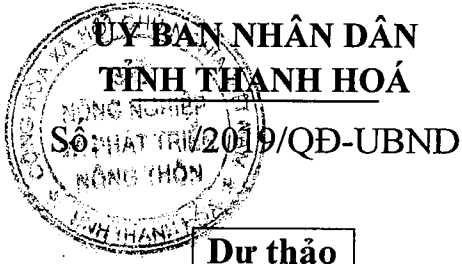
Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Lưu VT, TL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Tiên Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2019

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Quy mô thủy lợi nội đồng và vị trí điểm giao nhận sản phẩm dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số .../TTr-SNN&PTNT ngày / /2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy mô thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được xác định như sau:

a) Khu vực miền núi (các huyện miền núi, các xã miền núi thuộc huyện đồng bằng): Diện tích tưới, tiêu thiết kế nhỏ hơn hoặc bằng 50ha.

b) Khu vực đồng bằng (các huyện còn lại): Diện tích tưới, tiêu thiết kế nhỏ hơn hoặc bằng 200ha.

Điều 2. Vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi đảm bảo theo quy mô thủy lợi nội đồng quy định tại Điều 1 Quyết định này và được xác định như sau:

a) Kênh tưới tại vị trí sau cống đầu kênh;

b) Kênh tiêu tại vị trí trước cống đầu kênh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày....tháng.....năm 2019 và thay thế Quyết định số 1323/2010/QĐ-UBND ngày 22/4/2010 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu VT, KTTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**